

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 12 - GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2025/HNGĐ-ST
Ngày 27/8/2025
V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nay Phên

2. Bà: Võ Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Minh Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 - Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Trâm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 8 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 12 - Gia Lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 08/2025/TLST-HNGĐ, ngày 28 tháng 02 năm 2025, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 23 tháng 7 năm 2025 và quyết định hoãn phiên tòa số: 11/2025/QĐST- DS ngày 08/8/2025, giữa các đương sự:

- Ng đơn: Chị Vũ Thùy Tr, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Lô E10, khu vực chợ, phường Ayun P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Trần Cao Ng, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Thôn Ma R2, xã Ia P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, Ng đơn chị Vũ Thùy Tr trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thùy Tr và anh Trần Cao Ng đăng ký kết hôn ngày 10/3/2014 tại Ủy ban nhân dân xã Ia M, huyện Ia P, (nay là xã Ia P), tỉnh Gia Lai trên cơ sở tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới

theo phong tục. Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau. Ng nhân là do anh Ng không lo lắng làm ăn, mang xe mô tô đi cầm cố nhiều lần, không quan tâm gì đến vợ con. Vì vậy vợ chồng chung sống không có hạnh phúc, sống ly thân nhau từ tháng 02/2025 cho đến nay. Nay chị Tr nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Cao Ng.

Về con chung: Chị Tr và anh Ng có 02 con chung tên là Trần Vũ Tr1, sinh ngày 15/4/2014 và Trần Vũ Phụng T2, sinh ngày 02/12/2023. Ly hôn chị Tr nhận tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu anh Ng cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Vũ Thùy Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Trần Cao Ng, sau khi thụ lý Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng. Tuy nhiên, anh Ng không đến Tòa án để làm việc, không cung cấp cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của Ng đơn và không nộp các tài liệu chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Gia Lai có quan điểm:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định tại các điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ng đơn.

- Về quan hệ hôn nhân: Tuyên xử cho chị Vũ Thùy Tr được ly hôn anh Trần Cao Ng.

- Về con chung: Giao 02 con chung tên là Trần Vũ Tr1, sinh ngày 15/4/2014 và Trần Vũ Phụng T2, sinh ngày 02/12/2023 cho chị Vũ Thùy Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục khi con trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc đã thành niên nhưng không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

- Về cấp dưỡng nuôi con: chị Vũ Thùy Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Vũ Thùy Tr phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Ng đơn chị Vũ Thùy Tr khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, tranh chấp về nuôi con với bị đơn anh Trần Cao Ng có địa chỉ tại thôn Ma R2, xã Ia M, huyện , tỉnh Gia Lai (Nay là thôn Ma R2, xã Ia P, tỉnh Gia Lai). Đây là quan hệ ly hôn, tranh chấp về nuôi con, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ia P, tỉnh Gia Lai (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 12 - Gia Lai) theo quy định tại khoản 1 Điều 28; Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[1.2] Về việc xét xử vắng mặt các đương sự:

Bị đơn anh Trần Cao Ng mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để thông báo, triệu tập đến Tòa án làm việc, tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ anh Trần Cao Ng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 208 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ để làm căn cứ giải quyết vụ án. Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật. Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh Trần Cao Ng tham gia phiên tòa đến lần thứ 02 nhưng anh Trần Cao Ng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nay, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành mở phiên tòa xét xử vắng mặt bị đơn anh Trần Cao Ng theo luật định.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thùy Tr và anh Trần Cao Ng tự nguyện kết hôn và được ủy ban nhân dân xã Ia M, huyện Ia P (nay là xã Ia P), tỉnh Gia Lai đăng ký, cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 10/3/2014, nên đây là hôn nhân hợp pháp. Căn cứ vào lời khai của chị Tr, biên bản xác minh tại địa phương có căn cứ xác định trong quá trình chung sống giữa chị Tr và anh Trần Cao Ng có xảy ra mâu thuẫn, Ng nhân do anh Ng không lo lắng làm ăn, không quan tâm lo lắng gì đến vợ con, vợ chồng không còn yêu thương, chăm sóc, giúp đỡ nhau, dẫn đến vợ chồng đã sống ly thân từ khoảng tháng 02/2025 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định tình trạng hôn nhân giữa chị Tr và anh Ng đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không

đạt được, cần chấp nhận yêu cầu của Ng đơn, xử cho chị Tr được ly hôn anh Ng là phù hợp.

[2.2] Về con chung: Xét yêu cầu của chị Tr được nhận nuôi 02 con chung thấy rằng từ khi chị Tr không chung sống với anh Ng thì 02 con chung sống cùng với chị Tr, anh Ng không quan tâm, chăm sóc con chung, con chung có nguyện vọng được tiếp tục sống với mẹ sau khi bố mẹ ly hôn, chị Tr làm nghề buôn bán có thu nhập để nuôi dưỡng cả 02 con chung. Do đó, xét yêu cầu của chị Tr phù hợp với nguyện vọng của con, phù hợp Điều 81, 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Hội đồng xét xử chấp nhận giao 02 con chung tên là Trần Vũ Tr1, sinh ngày 15/4/2014 và Trần Vũ Phụng T2, sinh ngày 02/12/2023 cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Tr tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[2.4] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung: Chị Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[3] Về án phí: Chị Vũ Thùy Tr phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ng đơn chị Vũ Thùy Tr.

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Vũ Thùy Tr được ly hôn với anh Trần Cao Ng.

2. *Về con chung:* Giao 02 con chung tên là Trần Vũ Tr1, sinh ngày 15/4/2014 và Trần Vũ Phụng T2, sinh ngày 02/12/2023 cho chị Vũ Thùy Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục khi con trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc đã thành niên nhưng không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. *Về án phí:* Chị Vũ Thùy Tr phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Tr đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0003901, ngày 28/02/2025 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Ia P, tỉnh Gia Lai. Chị Vũ Thùy Tr đã nộp đủ.

4. *Về quyền yêu cầu thi hành án:* Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. *Quyền kháng cáo:* Án xử sơ thẩm công khai, tuyên án có mặt Ng đơn, vắng mặt bị đơn. Ng đơn có quyền kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 27/8/2025). Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ. Để yêu cầu tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực.12;
- Phòng THADS khu vực 12 - Gia Lai;
- Ủy ban nhân dân xã Ia P;
- Lưu HS/VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Viết Thịnh